TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 16/7/2020
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ

2. Ông Nguyễn Văn Thiện

***Thư ký phiên toà*:** Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Không tham gia phiên toà

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2020/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc "ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Huyền, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đồng Sơn, xã Sơn Hóa, huyện Tuyên Hóa, Quảng Bình "có mặt"

Bị đơn: Anh Lê Hồng Thanh, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đồng Sơn, xã Sơn Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 07/02/2020, bản tự khai ngày 12/3/2020 và tại phiên toà chị Đinh Thị Huyền trình bày: Chị và anh Lê Hồng Thanh kết hôn với nhau vào ngày 18/5/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hóa trên cơ sở hai bên tự nguyện không bị ép buộc. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống tại xã Sơn Hóa. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 8 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn vì lý do cả hai không cùng chung quan điểm sống, tính cách không hợp nhau,

vợ chồng hay cãi nhau lời qua tiếng lại. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vẫn không giải quyết được nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống riêng cho cả hai người.

Về con chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh có một con chung là Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015. Sau khi ly hôn chị Huyền và anh Thanh thỏa thuận giao con cho anh Thanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Huyền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/3/2020 anh Lê Hồng Thanh trình bày: Anh và chị Đinh Thị Huyền tìm hiểu và kết hôn với nhau vào ngày 18/5/2018, đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hóa trên cơ sở hai bên tự nguyện không bị ép buộc. Sau khi kết hôn thì vợ chồng làm nhà riêng chung sống tại xã Sơn Hóa. Trong quá trình vợ chồng chung sống không xảy ra mâu thuẫn gì. Vào đầu năm 2019 anh đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, trong lúc đó vợ anh ở nhà có quan hệ bất chính với người khác nhưng anh không muốn gia đình tan vỡ và con anh cần một người mẹ nên anh có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ, khắc phục những mâu thuẫn để cùng nuôi dạy con cái.

Về con chung của vợ chồng: Anh Lê Hồng Thanh và chị Đinh Thị Huyền có một con chung là Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015. Nếu trường hợp ly hôn anh Thanh và chị Huyền thỏa thuận giao con cho anh Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, chị Huyền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã tiến hành thụ lý vụ án và triệu tập các đương sự đến tại trụ sở Toà án để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nhằm giúp vợ chồng hàn gắn tình cảm để trở về đoàn tụ nhưng không đạt kết quả, chị Huyền vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn, anh Thanh có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ. Các lần thông báo hòa giải tiếp theo chỉ có mặt nguyên đơn chị Đinh Thị Huyền, còn bị đơn anh Lê Hồng Thanh mặc dù đã được người nhà thông báo về việc Tòa án triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Toà án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đồng thời niêm yết công khai đối với anh Lê Hồng Thanh tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hoá, nơi có hộ khẩu thường trú của anh Thanh.

Tại phiên toà anh Lê Hồng Thanh tiếp tục vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Toà án tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không có ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Sơn Hoá, vào ngày 18/5/2018

nơi có hộ khẩu thường trú của chị Đinh Thị Huyền nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau quá ngắn, khoảng hơn một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm, thiếu sự thông cảm với nhau trong cuộc sống, khi bất hoà xảy ra không biết cách khắc phục mà để kéo dài, dẫn đến tình trạng ngày càng trầm trọng, hiện nay vợ chồng cũng đã sống ly thân với nhau, hai bên bỏ mặc không qua lại và quan tâm đến nhau nữa. Tại phiên toà chị Đinh Thị Huyền có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Lê Hồng Thanh vì mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vợ chồng sống ly thân đã lâu, hai bên không còn quan tâm đến nhau, hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên không thể tiếp tục chung sống.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình bền vững, hạnh phúc không đạt được, vợ chồng sống ly thân đã lâu, hai bên bỏ mặc nhau, tình cảm vợ chồng hiện tại thực sự không còn. Nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị Huyền là chính đáng và có căn cứ. Vì vậy cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, xử vắng mặt anh Lê Hồng Thanh và cho chị Đinh Thị Huyền được ly hôn anh Lê Hồng Thanh là hợp lý.

[2] Về con chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh thừa nhận vợ chồng có một con chung là Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015. Hiện con đang sống cùng ông bà nội. Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao con cho anh Lê Hồng Thanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Xét thấy việc thỏa thuận của chị Huyền và anh Thanh là phù hợp với pháp luật, phù hợp với điều kiện của các bên và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh môi trường sống của con. Vì vậy cần áp dụng các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015 cho anh Lê Hồng Thanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc con trưởng thành

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh thỏa thuận chị Huyền sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng). Xét thấy việc thỏa thuận của chị Huyền và anh Thanh là phù hợp, vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc chị Đinh Thị Huyền cấp dưỡng tiền nuôi con Lê Duy Hoàng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh thỏa thuận tự phân chia tài sản chung và công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Huyền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, nay phải chịu toàn bộ.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị Huyền phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Đinh Thị Huyền đối với anh Lê Hồng Thanh. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh Lê Hồng Thanh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Chị Đinh Thị Huyền được ly hôn anh Lê Hồng Thanh.

2. Về nuôi con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015 cho anh Lê Hồng Thanh trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, chăm sóc con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con thì một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc chị Đinh Thị Huyền phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Lê Duy Hoàng, sinh ngày 07/7/2015 mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

4. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lê Hồng Thanh thỏa thuận tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị Huyền phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Huyền đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003865 ngày 11/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, nay được khấu trừ, chị Huyền đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị Huyền phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/7/2020). Đối với bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Đương sự;
- UBND xã Sơn Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đoàn Thị Bích Thuỷ